

Phát hành ngày
01/04/2005

BẢN TIN QUỸ ĐẦU TƯ VF1

Tình hình giao dịch CCQ VF1:

- Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ đầu tư VF1 tăng từ 10.158 đồng/đơn vị vào ngày 31/12/2004 lên 10.548 đồng/đơn vị vào ngày 31/03/2005, tăng 3,84%...

Thông tin thị trường tài chính:

- Được sự đồng ý của 02 bên đối tác, công ty LD Quản Lý Quỹ Đầu Tư Chứng Khoán Việt Nam (VFM) đã chính thức tăng vốn điều lệ của công ty từ 8 tỷ lên 11 tỷ với tỷ lệ sở hữu của các bên như sau:
 - DC: 49%,
 - Sacombank: 51%.

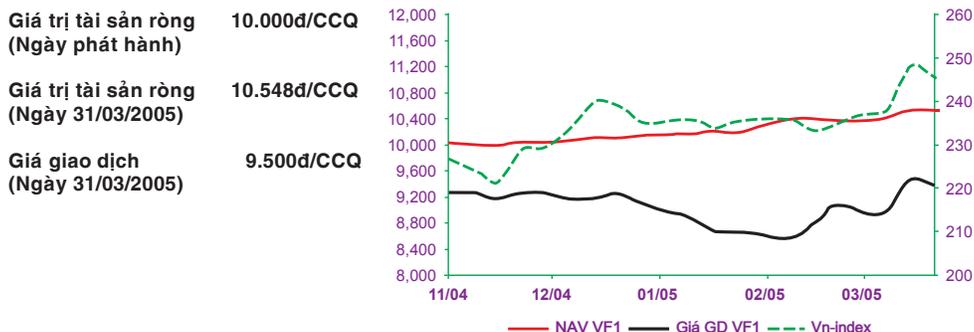
TRONG SỐ NÀY:

- 1 Tình hình hoạt động của Quỹ đầu tư VF1
- 2 Các hoạt động hỗ trợ Nhà đầu tư
- 3 Thông tin kinh tế thế giới, khu vực & kinh tế Việt Nam
- 4 Thông tin thị trường Tài chính
- 4 Thông tin pháp luật
- 6 Đánh giá các công ty lớn trong danh mục đầu tư của Quỹ đầu tư VF1



TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ ĐẦU TƯ CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

Giá trị tài sản ròng của Quỹ đầu tư



Tình hình giao dịch chứng chỉ Quỹ đầu tư VF1 trên thị trường chứng khoán trong Quý I/2005

Bước vào năm 2005, thị trường chứng khoán (TTCK) đã có nhiều động thái tích cực và khởi sắc. Nhà đầu tư dường như có nhiều thay đổi, xác định mới trong việc chọn lựa danh mục đầu tư của mình do nắm được xu hướng phát triển của thị trường, những chính sách từ nhà nước thúc đẩy việc cổ phần hóa, nới rộng tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài, v.v...

Tháng 01/2005, kết thúc phiên giao dịch cuối cùng với chỉ số VN-Index đạt 233,32 điểm (giảm 3,91 điểm so với phiên đầu tháng) và có đến 20

cổ phiếu giảm giá, trong đó giảm mạnh nhất là PMS (-13,9%). Chứng chỉ quỹ đầu tư VF1 trong tháng 1 vẫn không nằm ngoài xu hướng giảm, trong tháng có 1.023.000 đơn vị quỹ được mua bán với tổng giá trị 9,1 tỷ đồng. Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng, chứng chỉ quỹ VF1 đóng cửa với mức giá 8.600 đồng/đơn vị, giảm 500 đồng/đơn vị (-5,49%) so với phiên đầu tháng. Đây được xem là điểm giá giao dịch thấp nhất của chứng chỉ Quỹ VF1.

Sang tháng 02/2005, do ảnh hưởng của kỳ nghỉ Tết Nguyên Đán nên chỉ có 15 phiên

giao dịch được thực hiện, quy mô giao dịch giảm đáng kể. Riêng đối với giao dịch chứng chỉ quỹ VF1, trong tháng có 597.670 đơn vị được mua bán, với giá trị 5,21 tỷ đồng và chiếm tỷ trọng đến 31% về khối lượng giao dịch trên toàn thị trường. Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng, chứng chỉ quỹ VF1 đóng cửa với mức giá 8.900 đồng/đơn vị, tăng 300 đồng/đơn vị (3,48%) so với phiên đầu tháng.

Bước sang tháng 03/2005, với nhiều sự kiện trọng đại như việc khai trương TTGDCK tại Hà Nội,

áp dụng phương thức đấu giá cổ phiếu mới, chào đón phiên giao dịch thứ 1000 cho nên thị trường có những biến chuyển tích cực và thật sự ấn tượng. Trong tháng có 1.572.850 đơn vị quỹ được giao dịch, với tổng giá trị hơn 14,4 tỷ đồng. Kết thúc phiên giao dịch cuối tháng, giá chứng chỉ quỹ VF1 là 9.500 đồng/đơn vị, tăng 600 đồng/đơn vị (6,65%) so với phiên đầu tháng.

"Trong tháng 03 có

1.572.850 đơn vị

quỹ được giao dịch,

với tổng giá trị hơn

14,4 tỷ đồng"

Tổng quát về tình hình giao dịch chứng chỉ quỹ VF1 của quý I/2005, giá trị tài sản ròng (NAV) của quỹ tăng từ 10.158 đồng/đơn vị vào ngày 31/12/2004 lên 10.548 đồng/đơn vị vào ngày 31/03/2005, tăng 3,87%. Bên cạnh đó, để đảm bảo việc cung cấp thông tin về hoạt động hiện tại của quỹ, công ty VFM đã tổ chức nhiều buổi trao đổi với nhà đầu tư theo từng nhóm tại Tp.HCM và Hà Nội.

Tại các buổi trao đổi này, nhà đầu tư có nhiều ý kiến về hoạt động của quỹ và được giải đáp cụ thể. Nhờ đó nhà đầu tư có thêm thông tin để đánh giá đúng giá trị của chứng chỉ quỹ và đây là một trong những nguyên nhân cho sự tăng giá trở lại của Quỹ đầu tư VF1. Với xu hướng tích cực này, thị giá chứng chỉ quỹ VF1 sẽ được đánh giá gần với giá trị NAV hơn trong thời gian tới.

Cơ cấu Nhà đầu tư của Quỹ VF1 hiện nay

Sau 05 tháng được niêm yết trên thị trường chứng khoán, chứng chỉ quỹ được giao dịch trung bình 67.915 đơn vị/phiên và được đánh giá là loại chứng khoán có thanh khoản cao nhất trên thị trường.

Tính đến ngày 15/03/2005, cơ cấu nhà đầu tư (NĐT) sở hữu chứng chỉ quỹ VF1 thay đổi so với kỳ

chốt danh sách đầu tiên vào ngày 22/10/2004 như sau:

- Tổng số NĐT: 1.358 người, tăng 250 người.
- NĐT cá nhân: 47,26% phần vốn của quỹ, giảm 1,46%.
- NĐT pháp nhân: 52,74% tổng vốn của quỹ, tăng 1,46%.

- Tỷ lệ sở hữu của NĐT nước ngoài: 28,02% (31/03/2005), tăng 6,01%.

Với cơ cấu sở hữu này, có thể thấy chứng chỉ quỹ đang được các tổ chức và các nhà đầu tư trong và ngoài nước quan tâm. Điều này chứng tỏ chứng chỉ quỹ VF1 đang dần tạo được niềm tin với giới đầu tư tại TTCK Việt Nam.

CÁC HOẠT ĐỘNG HỖ TRỢ NHÀ ĐẦU TƯ

Nhằm đáp ứng việc cung cấp thông tin về các hoạt động của quỹ đến nhà đầu tư kịp thời, công ty VFM đang thực hiện việc cung cấp thông tin như sau:

1. Báo cáo NAV chi tiết được đăng trên Bản tin CK và trang **Quan hệ Nhà đầu tư** tại website

www.vinafund.com vào Thứ Ba hàng tuần.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán sẽ được gửi đến nhà đầu tư trong Đại hội Người đầu tư thường niên năm 2005. Báo cáo này cũng được lưu trữ tại văn phòng chính và chi nhánh công ty VFM ở Tp. HCM & Hà

Nội, và được đăng trên website.

3. Bản tin VF1 gồm các nội dung: tình hình giao dịch chứng chỉ quỹ, một số hoạt động đầu tư của quỹ, phân tích một số dự án tiêu biểu, thông tin kinh tế, pháp luật... được phát hành định kỳ hàng quý.



Tuy nhiên, để nhà đầu tư nhận thông tin kịp thời nhanh chóng, công ty VFM đề nghị nhà đầu tư đăng ký địa chỉ email để có thể nhận tất cả thông báo, bản tin, tin tức khác (nếu có) bằng email.

Ngoài ra, nhằm tạo cầu nối trao đổi thông tin hiệu quả nhất giữa nhà đầu tư và Quỹ đầu tư VF1 và tiếp thu những ý kiến đóng góp bổ ích từ nhà đầu tư, vừa qua công ty VFM đã tổ chức gần 20 buổi gặp gỡ, trao đổi với nhà đầu tư ở khu vực phía Bắc và

phía Nam tại Hà Nội và Tp. HCM. Từ những buổi trao đổi này, chúng tôi hiểu được những mối quan tâm, lo lắng của nhà đầu tư đối với Quỹ đầu tư VF1, chẳng hạn như: hiệu quả đầu tư của quỹ VF1 trong năm 2004, những dự án thành công và chưa thành công và đề xuất thành lập câu lạc bộ VF1 cho nhà đầu tư, v.v...

Nắm được những mong muốn, kỳ vọng của nhà đầu tư trong năm vừa qua, công ty VFM có kế hoạch tổ

chức những buổi trao đổi, gặp gỡ thường xuyên hơn với tất cả nhà đầu tư ở ba khu vực (miền Bắc, miền Trung và miền Nam) theo từng quý. Thông tin chi tiết của các buổi này sẽ được thông báo trên website, email, hoặc thư để nhà đầu tư theo dõi, đăng ký tham dự buổi trao đổi.

Để tiếp nhận ý kiến đóng góp từ nhà đầu tư nhanh nhất, công ty VFM đã mở thêm một mục **Ý kiến nhà đầu tư** tại website www.vinafund.com.

THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI, KHU VỰC & KINH TẾ VIỆT NAM

Kinh tế thế giới, khu vực

- Giá dầu thô trên thị trường thế giới lại tăng cao và đạt gần 58 USD/thùng trong tháng 3/2005. Có thể nói, việc dự trữ dầu do tâm lý lo ngại về nguồn cung thiếu hụt trong trường hợp khủng bố, nhà máy lọc dầu bị tấn công và tình hình bất ổn tại khu vực Trung đông, Nam á và các nước xuất khẩu dầu mỏ chính thuộc Liên Xô cũ cộng với nhu cầu sử dụng năng lượng gia tăng trong mùa đông tại các nước Bắc Mỹ và Châu Âu ... những lý do này góp phần đẩy giá vàng đen lên cao và chưa thấy điểm dừng. Mặc

dù Tổ chức các nước xuất khẩu dầu mỏ thế giới (OPEC) đã cam kết khai thác thêm 500.000 thùng mỗi ngày so với hạn mức 27 triệu thùng hiện nay, song trên thực tế vẫn chưa thể hạ nhiệt được cơn sốt dầu. Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) dự báo nhu cầu về dầu trên toàn thế giới có thể lên tới 84,3 triệu thùng/ngày, tăng 1,8 triệu thùng so với năm ngoái.

- Thảm họa động đất - sóng thần vào cuối năm 2004 tại quần đảo Sumatra khu vực Nam Á và Đông Nam Á không những gây

thiệt hại về người và của mà còn ảnh hưởng rất mạnh đến nền kinh tế của các nước trong khu vực, đặc biệt là Thái Lan, Indonesia, Ấn độ và Sri Lanka. Nguồn nước bị ô nhiễm, ngành đánh bắt, nuôi trồng thủy hải sản và nông nghiệp bị thiệt hại nặng nề nhất, ngành du lịch cũng không tránh khỏi sự ảnh hưởng bởi thảm họa. Tuy nhiên hiện nay các nước này đang nỗ lực tái thiết mọi hoạt động nhằm khôi phục lại nền kinh tế cùng với sự giúp đỡ của các cơ quan, tổ chức quốc tế.

"Cơ quan Năng lượng quốc tế (IEA) dự báo nhu cầu về dầu trên toàn thế giới có thể lên tới 84,3 triệu thùng/ngày, tăng 1,8 triệu thùng so với năm ngoái"



Kinh tế Việt Nam

Trong quý I năm 2005, do giá dầu thô tăng cao trên 50 USD/thùng làm giá xăng dầu tăng lên tương ứng nên Bộ Tài Chính đã quyết định giảm thuế nhập khẩu xăng dầu xuống 0% để giảm ảnh hưởng của việc tăng giá xăng dầu trên thị trường thế giới đối với chi phí nhiên liệu trong nước. Số liệu thống kê cho

thấy trong quý I/2005 kinh tế Việt Nam đang trên đà tăng trưởng khá tốt với kim ngạch xuất khẩu cả nước đạt 6,7 tỷ USD, tăng 16,2% so cùng kỳ năm 2004; kim ngạch nhập khẩu đạt 7,85 tỷ USD, tăng 18,5% so cùng kỳ năm 2004. Bên cạnh đó, tính từ đầu năm cho đến 21/03/2005, tổng vốn đầu tư trực tiếp FDI từ

nước ngoài đạt 1.6 tỷ USD tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm ngoái. Tuy nhiên, chỉ số giá tiêu dùng trong quý I/2005 cũng đạt ở mức khá cao 3.7%, nguyên nhân chủ yếu là do sự tăng giá lương thực thực phẩm và hàng tiêu dùng trong dịp Tết Nguyên Đán.

Thông tin thị trường tài chính

- Ngày 24/03/2005, Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) đã ký kết thỏa thuận bán 10% cổ phần cho ngân hàng Australia và New Zealand (ANZ), tương đương với 27 triệu USD. Đây là ngân hàng thương mại cổ phần VN đầu tiên bán cổ phần cho ngân hàng nước ngoài. Tham gia vào Sacombank hiện nay còn có quỹ đầu tư nước ngoài Dragon Financial Holding và Công ty tài chính IFC.

- Công ty Dragon Capital Management

(DCM), đã chính thức tăng vốn vào Công ty LD Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán Việt Nam (VFM) nâng vốn điều lệ của công ty từ 8 tỷ lên 11 tỷ, thay đổi tỷ lệ sở hữu của bên liên doanh nước ngoài là 49% và Sacombank là 51%. Động thái tăng vốn này khẳng định sự cam kết đầu tư lâu dài của Công ty Dragon Capital đối với thị trường vốn tại Việt Nam.

- Trong tháng 03/2005, thêm hai cổ phiếu được niêm yết tại Trung tâm giao dịch chứng khoán

Tp.HCM là cổ phiếu của Công ty CP Hàng Hải Hà Nội (MHC) và Công ty Giống cây trồng miền nam (SSC). SSC là công ty hàng đầu trong lĩnh vực cung cấp giống cây trồng, vốn được đánh giá là có tiềm năng phát triển cao. Thêm vào đó, tình hình tài chính lành mạnh cũng góp phần làm giá cổ phiếu của SSC đạt mức tăng giá cao thứ 2: 13.6% (sau REE) kể từ khi bắt đầu giao dịch vào đầu tháng 3/2005...

"Tính từ đầu năm cho đến 21/03/2005, tổng vốn đầu tư trực tiếp FDI từ nước ngoài đạt 1.6 tỷ USD tăng gần gấp đôi so với cùng kỳ năm ngoái"

THÔNG TIN PHÁP LUẬT

Các văn bản pháp lý mới trong Quý I/2005

- Quyết định số 37/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước (UBCKNN) ngày 21/02/2005 ban hành Chương trình hành động của UBCKNN để phát triển thị trường CK năm 2005

- Quyết định 01/QĐ-UBCK của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ngày 04/01/2005 ban hành quy trình bán đấu giá cổ phần tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán

- Quyết định số 244/QĐ-BTC của Bộ Tài Chính ngày 20/01/2005 về việc ban hành Quy chế tạm thời tổ chức giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Giao dịch Chứng khoán Hà Nội



ĐIỂM TIN PHÁP LÝ

Theo sự chỉ đạo từ Chính phủ, Bộ Kế hoạch & Đầu tư hiện đang gấp rút xây dựng danh mục các ngành, nghề, lĩnh vực cụ thể mà các nhà đầu tư nước ngoài (ĐTNN) chỉ được tham gia tối đa 30% vốn đầu tư theo quy định của Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (Danh mục 30%); đối với các ngành nghề lĩnh vực khác ngoài quy định này, sẽ không hạn chế tỷ lệ tham gia góp vốn của nhà ĐTNN.

Tuy nhiên, theo một số phương tiện thông tin đại chúng đưa tin thì rất có thể Danh mục 30% sẽ không ban hành kịp trong Quý I/2005 mà sẽ ban

hành chậm hơn so với dự kiến. Nguyên nhân dẫn đến sự chậm trễ này theo một quan chức Ủy ban Chứng khoán Nhà nước là do Luật đầu tư chung (đang được xây dựng trên cơ sở gộp Luật đầu tư nước ngoài và Luật Khuyến khích đầu tư trong nước) phải được hoàn thành vào cuối năm 2005 (theo đề xuất của các chuyên gia Việt Nam đang đàm phán việc gia nhập Tổ chức thương mại thế giới - WTO) nên việc xây dựng Danh mục 30% với mục tiêu giải quyết các vướng mắc trước mắt không còn là nhiệm vụ cấp bách. Nhiều khả năng, Luật Đầu tư chung nêu trên sẽ không khống chế

nhà ĐTNN theo các tỷ lệ góp vốn cổ phần cụ thể, mà xây dựng mức đầu tư theo nhóm: nhóm cấm đầu tư, nhóm bị hạn chế đầu tư và nhóm được phép đầu tư.

Tuy nhiên trước yêu cầu cấp thiết của thị trường vốn, nhiều ý kiến cho rằng việc xây dựng Danh mục 30% cần được thực hiện sớm không phụ thuộc vào việc có Luật Đầu tư chung mới tháo bỏ khống chế 30% cho nhà ĐTNN. Vì ngay cả khi dự thảo Luật hoàn thành và thống nhất được ý kiến của các bộ, ngành, Chính phủ thì vẫn phải chờ sự chấp thuận của Quốc hội mới có hiệu lực thực thi.

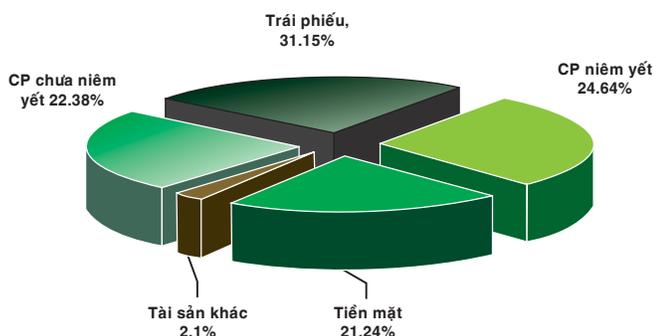
"Bộ Kế hoạch & Đầu tư hiện đang gấp rút xây dựng danh mục các ngành, nghề, lĩnh vực cụ thể mà các nhà Đầu tư nước ngoài chỉ được tham gia tối đa 30% vốn đầu tư theo quy định của Luật Khuyến khích đầu tư trong nước (Danh mục 30%)"

TIẾN TRÌNH GIẢI NGÂN VÀ PHÂN BỐ NGUỒN VỐN CỦA QUỸ ĐẦU TƯ

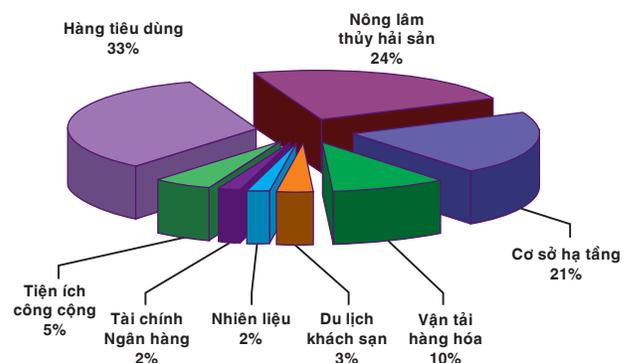
Trong Quý I/2005, Quỹ đầu tư VF1 đã tiến hành đầu tư 7 tỷ đồng vào cổ phiếu niêm yết và 20,5 tỷ đồng vào cổ phiếu chưa niêm yết. Như vậy, tổng giá trị giải ngân trong 3 tháng đầu năm 2005 là 27,5 tỷ.

Danh mục đầu tư vào các ngành nghề và cơ cấu phân bổ nguồn vốn của Quỹ đầu tư VF1 vào ngày 31/03/2005

Phân bổ nguồn vốn của Quỹ VF1



Danh mục đầu tư theo ngành nghề



ĐÁNH GIÁ CÁC CÔNG TY LỚN TRONG DANH MỤC ĐẦU TƯ CỦA QUỸ VF1



CÔNG TY ĐẠI LÝ LIÊN HIỆP VẬN CHUYỂN (GEMADEPT)

HOẠT ĐỘNG

- Cung cấp dịch vụ logistics khép kín: vận tải đa phương thức, vận chuyển container, giao nhận hàng hóa.
- Niêm yết 04/2002 và là công ty có vốn hóa thị trường cao nhất.
- Đứng đầu về giao nhận hàng hóa và đứng thứ 2 cả nước về khai thác cảng container với 20% thị phần.
- Đã và đang thiết lập hệ thống cảng rào đón những địa điểm cảng lưu thông hàng hóa quan trọng nhất.

TRIỂN VỌNG & CHIẾN LƯỢC

- Mục tiêu của GMD là phát triển đội tàu, xây dựng cảng nước sâu, phát triển trung tâm thương mại.
- Cơ hội: Hàng hóa lưu thông gia tăng khi VN gia nhập AFTA và WTO; Nhu cầu về văn phòng cho thuê đang tăng trưởng mạnh.

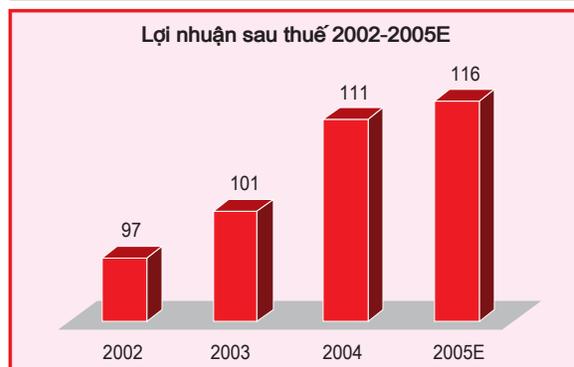
CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN

Giá (31/03/05) : 53.500 đ
 Tổng vốn hóa thị trường : 919 tỷ đ
 High/Low : 65.000/44.300

ĐÓNG GÓP TRONG DANH MỤC

GMD chiếm 12% trong danh mục CP niêm yết nhưng lợi nhuận từ khoản đầu tư này chiếm đến 14% thu nhập từ CP niêm yết.

	2002	2003	2004	2005E
DT (tỷ đ)	500	570	814	840
LNST (tỷ đ)	97	101	111	116
TSLN ròng (%)	23,4%	18,8%	18,7%	18,2%
% tăng EPS	3,6%	5,0%	4,3%	7,1%
P/E (x)	9,9	9,4	8,6	8,0
Div yield (%)	6,0%	6,9%	6,9%	5,6%
ROE (%)	35,4%	29,6%	26,9%	26,1%
P/B (x)	3,0	2,4	2,2	2,0



CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN LẠNH REE

HOẠT ĐỘNG

- Niêm yết: 28/07/2000. Đứng thứ 3 về tổng vốn hoá thị trường, đóng góp 13,5% vào VN-Index và là CP niêm yết có tính thanh khoản cao nhất.
- Công ty hàng đầu về lĩnh vực cơ điện lạnh.
- Cả 3 tòa nhà REE đang khai thác đều đạt công suất cho thuê 100%.
- Đang lắp đặt hệ thống M&E cho sân bay Tân Sơn Nhất với tổng giá trị 29 triệu USD.
- Tham gia vào lĩnh vực tiên ích công cộng thông qua hợp tác liên doanh vào Nhà máy nước Thủ Đức.
- Xây dựng và khai thác các văn phòng cho thuê ở Cộng Hòa, Nguyễn Trãi.

TRIỂN VỌNG - CHIẾN LƯỢC

- Nhu cầu xây dựng cơ sở hạ tầng và tiên ích công cộng còn rất lớn và REE vẫn là công ty hàng đầu trong lĩnh vực này.
- Xây dựng REE thành một tập đoàn.

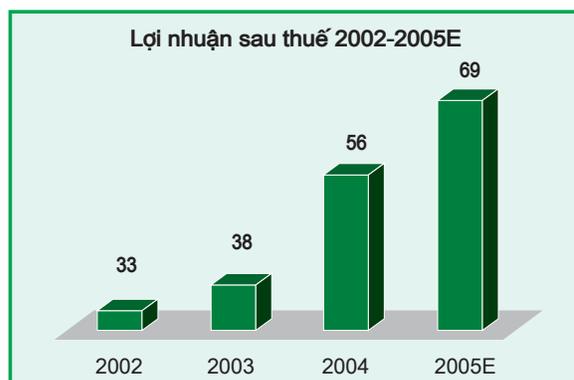
CHỈ SỐ GIÁ CƠ BẢN

Giá (31/03/05) : 27.000 đ
 Tổng vốn hóa TT: 645,3 tỷ đ
 High/Low : 27.000/21.700

ĐÓNG GÓP TRONG DANH MỤC

REE chiếm 11% trên tổng vốn đầu tư vào CP niêm yết nhưng đóng góp đến 28% trong tổng thu nhập từ danh mục niêm yết.

	2002	2003	2004	2005E
DT (tỷ đ)	412	372	364	536
LNST (tỷ đ)	33	38	56	69
TSLN ròng (%)	6,6%	13,0%	18,4%	18,1%
% tăng EPS	- 50,4%	12,4%	49,5%	12,3%
P/E (x)	18,2	16,1	10,8	9,6
Div yield (%)	4,8%	4,4%	4,8%	5,2%
ROE (%)	12,3%	13,1%	18,6%	21,7%
P/B (x)	2,2	2,1	2,0	2,0





VINAMILK

**CÔNG TY CỔ PHẦN SỮA VIỆT NAM
(VINAMILK)**

HOẠT ĐỘNG

- DN hàng đầu trong ngành công nghiệp chế biến sữa và sản phẩm dinh dưỡng với hơn 200 mặt hàng.
- Chiếm 75% thị phần sữa tươi và 42,5% thị trường sữa và các sản phẩm từ sữa.
- Mạng lưới phân phối trong nước rất mạnh khắp nước và nhà phân phối chính thức ở Mỹ, Châu Âu và Úc.

TRIỂN VỌNG & CHIẾN LƯỢC

- Đa dạng hóa sản phẩm từ sữa, bột dinh dưỡng, nước trái cây sang cà phê hòa tan và bia, vốn nhu cầu đang còn rất lớn ở VN.
- Dự kiến niêm yết vào 2006.

CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN

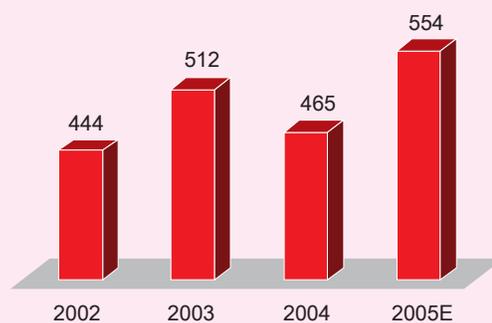
Giá (31/03/05) : 291.500 đ
 Tổng vốn hóa thị trường : 4.635 tỷ đ
 High/Low : 2.200.000/220.000

ĐÓNG GÓP TRONG DANH MỤC

Vinamilk là một trong những cổ phiếu chủ chốt trong danh mục đầu tư. Tuy chỉ chiếm 32% trong vốn đầu tư vào CP chưa niêm yết nhưng cổ phiếu này đóng góp đến 85% thu nhập từ các CP chưa niêm yết.

	2002	2003	2004	2005E
DT (tỷ đ)	4.732	3.809	3.742	4.563
LNST (tỷ đ)	444	512	465	554
TSLN ròng (%)	13,2%	16,8%	11,1%	12,0%
% tăng EPS	30,9%	- 23,7%	- 17,0%	16,3%
P/E (x)	6,16	8,07	9,73	8,36
Div yield (%)	N/A	N/A	5,15%	5,15%
ROE (%)	37,9%	35,5%	27,5%	28,6%
P/B (x)	N/A	2,82	2,55	2,16

Lợi nhuận sau thuế 2002-2005E



CÔNG TY ĐIỆN LỰC KHÁNH HÒA

HOẠT ĐỘNG

- Công ty mua điện từ EVN và phân phối lại cho người tiêu dùng theo giá mua bán được Chính phủ quy định.
- Công ty gần như độc quyền trong việc phân phối điện tại tỉnh Khánh Hòa.
- Các chỉ tiêu hoạt động tài chính tăng trưởng tốt qua các năm.

TRIỂN VỌNG - CHIẾN LƯỢC

- Nâng cao chất lượng hướng tới khách hàng, giảm tỷ lệ hao hụt.
- Phát triển mạng kinh doanh dịch vụ viễn thông công cộng, kinh doanh du lịch, khách sạn...
- Hướng tới niêm yết cổ phiếu trên TTCK vào năm 2006.

CHỈ SỐ GIÁ CƠ BẢN

Giá (31/03/05) : 131.000 đ
 Mệnh giá : 100.000 đ
 Div yield : 9,1%

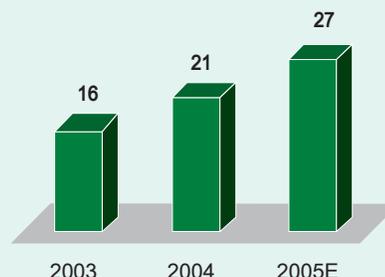
ĐÓNG GÓP TRONG DANH MỤC

Đến 31/03/2005, vốn đầu tư vào Điện lực Khánh Hòa (ĐLKH) chiếm 2,48% NAV của Quỹ VF1, chiếm 10% trên tổng vốn đầu tư cổ phiếu chưa niêm yết của Quỹ VF1 và lãi 5% trên vốn đầu tư vào ĐLKH.

Với việc phân tích chi tiết và đầy đủ, cộng với những thông tin thu thập được từ nhiều nguồn khác nhau, VF1 đã đưa ra mức giá đầu giá hợp lý và kết quả đã trúng thầu với mức giá tối ưu nhất và đạt được mức lãi 5% do chênh lệch giá ngay sau khi đầu giá.

	2003	2004	2005E
DT (tỷ đ)	495	536	611
LNST (tỷ đ)	16	21	27
LNST (tỷ đ)	16	21	27
TSLN gộp (%)	7,5%	8,3%	9,0%
TSLN HĐ (%)	3,1%	3,9%	4,5%
TSLN ròng (%)	3,2%	3,9%	4,5%
DPS	-	-	12%
ROE (%)	-	17,6%	15,8%
ROA (%)	-	8,0%	8,2%

Lợi nhuận sau thuế 2002-2005 (Tỷ đồng)





NGÂN HÀNG THƯƠNG MẠI CỔ PHẦN QUÂN ĐỘI (MB)

HOẠT ĐỘNG

- Một trong số ít các ngân hàng có NPL < 2%.
- Đến 12/04, vốn CSH bằng 21 lần; vốn huy động gấp 493 lần và dư nợ gấp 260 lần so với lúc thành lập (1994).
- Tài sản sinh lời (earning assets) chiếm > 96% tổng TS, tỷ lệ cho vay/tiền gửi (Loan/deposit) duy trì ở mức > 80%.
- Các chỉ số tăng trưởng 2000 – 2004 luôn cao hơn mức trung bình của các ngân hàng VN: tài sản tăng trung bình 33%, vốn huy động tăng 27%, dư nợ tăng TB 38%.

TRIỂN VỌNG & CHIẾN LƯỢC

- Trở thành 1 trong những ngân hàng TMCP hàng đầu ở VN.
- Là một trong 3 ngân hàng TMCP tham gia đăng ký niêm yết sớm nhất.

CÁC CHỈ SỐ CƠ BẢN

Giá : 1.475.000 đ (PAR: 1.000.000 đ)
 Tổng vốn hóa TT : 516 tỷ đ
 High/Low : 1.400.000/1.500.000

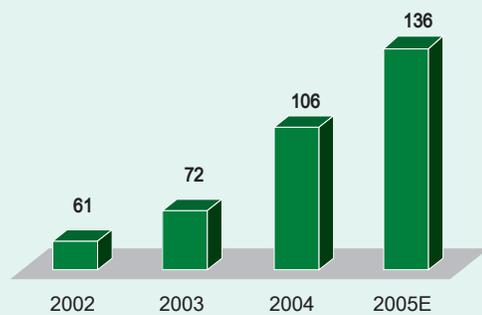
ĐÓNG GÓP TRONG DANH MỤC

Tuy chiếm tỷ trọng nhỏ khoảng 4% trong danh mục CP chưa NY nhưng CP NH QĐ hứa hẹn sẽ đem lại lợi nhuận vượt trội nhờ vào sự tăng trưởng mạnh, hoạt động hiệu quả và triển vọng niềm yết trên TTCK.

Với những điểm nổi bật như trên, VF1 sẽ tiếp tục đầu tư thêm vào MB để đạt tỷ trọng đầu tư vào lĩnh vực tài chính ngân hàng.

	2002	2003	2004	2005E
Vốn điều lệ (tỷ đ)	229	280	350	450
Huy động (tỷ đ)	3.119	3.485	5.719	7.520
Dư nợ (tỷ đ)	2.071	2.951	3.898	4.464
Tổng TS (tỷ đ)	3.967	4.321	6.994	9.086
LN sau thuế	61	72	106	136
% tăng EPS	- 39,0%	8,1%	21,2%	0,6%
P/E (x)	7,5	6,9	5,7	5,7
Div yield (%)			11,5%	11,5%
P/B (x)	1,0	1,0	1,0	1,1
ROE (%)	12,8%	13,1%	16,5%	17,3%
ROA (%)	1,18%	1,19%	1,34%	1,22%
NPL (%)	2,0%	1,0%	0,9%	1,0%

Lợi nhuận sau thuế 2002-2005E



VietFund
Management

Công ty LD Quản lý Quỹ đầu tư Chứng khoán Việt Nam (VFM)

Trụ sở chính: Lầu 8, Tòa nhà Bitexco,
19-25 Nguyễn Huệ, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh.
Tel: (84-8) 914 3393 - Fax: (84-8) 914 3392
Email: info@vinafund.com

Chi nhánh Hà Nội: P.1505, Tòa nhà
Vietcombank, 198 Trần Quang Khải, Hà Nội
Tel : (84-4) 936 1613
Fax: (84-4) 936 0204

<http://www.vinafund.com>